

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS - ST

Ngày 21 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tòng Văn Toán.

2. Ông Lò Văn Viễn.

***- Thư ký phiên tòa:***

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:***

Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn H** - Sinh năm 1975; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn Y (đã chết) và bà Lò Thị X; Có vợ là Lò Thị D và 02 con (con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2003);

Tiền án: không, tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại tại địa phương cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***- Người bị hại:*** Lường Văn T, sinh năm 1979. Trú tại: bản C, N, S tỉnh Sơn La. Có mặt.

***- Người phiên dịch:*** Trần Thị K. Trú tại: bản C, N, S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 26/4/2020, Lường Văn T đến lán trông coi chặn bắt cá tại ven suối B thuộc bản C, xã N gặp Lường Văn H đặt hỏi mua cá, đến khoảng 01 giờ thì H bảo T về. Sau khi T ra về H đi theo T, mục đích để kiểm tra xem T có trêu

ngheo em dâu của H là Lường Thị H1 không, vì trước đó khoảng 02 ngày T có đến trêu ngheo chị H1. Khi đi theo T thì H nhìn thấy T định cạy cửa đi vào nhà chị H1 nhưng khi T đang cạy cửa thì có Lường Văn T1 nghe thấy tiếng cạy cửa nhà nên ra soi đèn pin, vì vậy T bỏ chạy. H đã chứng kiến sự việc và đến nhà T kể lại sự việc cho bố mẹ T biết. Sau đó H cầm theo 01 con dao dài khoảng 34 cm buộc ở lưng quần và tiếp tục ra lều trông cá.

Sau khi về nhà T nghe bố mẹ kể lại sự việc, nên khoảng 1h30' cùng ngày T đi bộ đến lán của H thì gặp H và vợ là chị D đang đi ngược chiều. T liền tiến lại gần và hỏi H lý do đến kể chuyện cho bố mẹ T biết và hai người xảy ra cãi vã nhau. Sau đó, T dùng tay phải đâm vào trán của H một nhát nên H đâm trả lại ba nhát vào vùng mặt của T, sau đó H rút dao ra rồi cầm bằng tay phải chém một nhát theo chiều từ trên xuống dưới về phía T, T giơ tay phải lên đỡ thì bị dao chém trúng vào mặt ngoài mu bàn tay. H tiếp tục giơ dao lên để chém T thì T dùng tay trái túm vào cổ tay phải của H đang cầm dao rồi vặn tay H xuống để giành lấy dao, do H vẫn dùng tay phải giữ chặt dao nên T bị lưỡi dao cứa vào ngón tay út bàn tay phải. Sau đó H quay lưng về phía T để không cho T giành được dao thì T dùng tay trái ôm vòng qua cổ từ phía sau rồi túm cổ áo phía trước của H, H liền cắn vào mặt trước cẳng tay trái của T nhưng T vẫn không bỏ tay ra khỏi cổ áo, nên H dùng phần chuôi dao đập 02 nhát theo chiều từ phải qua trái, từ trước về sau trúng vào vùng má trái và trán của T. T vẫn không bỏ tay và hơi nghiêng người về phía H, tay trái vẫn đang túm lấy cổ áo H, còn tay phải túm vào phần bắp tay phải của H đang cầm dao kéo mạnh xuống để giành lấy dao thì H cúi người về phía trước, lúc này H nhìn thấy chân trái của T ở phía trước bên trái so với chân trái của H nên H đã hướng phần lưỡi dao để chém vào mu bàn chân trái của T. Lúc này, D thấy H và T đánh nhau nên chạy đến nhà H1 báo cho mọi người biết, Tươi nghe thấy vậy liền chạy ra ngoài, cầm 01 đoạn gậy tre dài 1,04m, đường kính 2,1cm chạy đến chỗ T và H. Khi T vẫn đang ôm H từ phía sau, T cầm chiếc gậy tre vụt một nhát từ trên xuống dưới trúng vào lưng của T, sau đó chạy về nhà H1 và vụt chiếc gậy tre lại. Lúc này có vợ của T là chị K1 đi đến can ngăn và xin lấy dao của H rồi kéo T đi về. Khi K1 kéo T đi được khoảng 14m, T vẫn không chịu về và có lời nói chửi bới nên H chạy theo và cầm lấy đoạn gậy tre Tươi đã vụt lại rồi dùng tay phải vụt hai nhát trúng vào phần lưng và chân phải của T. Sau đó những người dân ở gần đó đã chạy ra can ngăn và đưa T đi sơ cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện S và trình báo sự việc với Công an xã N, S.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/Tgt ngày 01/6/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lường Văn T:

- Vết biến đổi màu sắc da vùng trán, gò má trái (xếp 01%);
- Sẹo vết thương mu bàn tay phải (xếp 01%);
- Sẹo vết thương ngón V tay phải (xếp 01%);
- Sẹo vết thương sau 1/3 trên cẳng tay trái (xếp 01%);
- Sẹo vết thương mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái (xếp 01%);

- Sẹo vết thương nếp lằn cổ chân trái (xếp 01%);
- Sẹo vết thương mu bàn chân trái (xếp 02%);
- Gãy xương bàn ngón V bàn tay phải (xếp 06%);
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%”.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSSM ngày 23 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lương Văn H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Lương Văn H từ 24 - 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 48 – 60 tháng. Vật chứng vụ án: Tịch T tiêu huỷ 01 con dao, 01 đoạn gãy tre, 01 đèn pin loại đeo ở đầu. Chấp nhận người bị hại và bị cáo đã thoả Tận bồi thường xong. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa người bị hại trình bày: Nhất trí với nội dung sự việc như bản cáo trạng đã truy tố, giữa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thoả Tận bồi thường xong với số tiền là 20.000.000đ, anh đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản tạm giữ hung khí, đồ vật ngày 26/4/2020 và ngày 28/4/2020, T giữ hung khí gây ra thương tích cho Lương Văn T là 01 con dao, 01 đoạn gãy tre dài.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/4/2020 xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án tại bản C, N, S, tỉnh Sơn La.

- Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Lương Văn T ngày 26/4/2020 tại bệnh viện đa khoa Sông Mã, xác định vị trí các thương tích phù hợp với hung khí T giữ trong vụ án và phù hợp với nội dung mô tả về sự việc.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/Tgt ngày 01/6/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Sơn La kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lương Văn T: “... *Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%*”.

- Lời khai của nhận tội của bị cáo về sự việc vào khoảng 1h30’ ngày 26/4/2020 đã xảy ra cãi vã và đánh nhau với Lương Văn T, trong quá trình đánh nhau có bị T dùng tay đấm vào trán trước, sau đó bị cáo dùng tay đấm vào vùng mặt của T, rồi dùng dao chém T, gây thương tích tại vùng mặt ngoài mu bàn tay phải, ngón tay phải, mu bàn chân trái, và dùng chuôi dao đập 02 nhát vào vùng má trái của T, dùng gậy tre đập trúng vào vùng lưng và chân phải của T.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/4/2020 do nảy sinh mâu Tẫn với T, sau đó bị T đến tìm và đấm vào mặt bị cáo đã có hành vi dùng tay đấm, dùng gậy tre vụt và dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào cơ thể của Lương Văn T gây nên tổng tỷ lệ thương tích là 13%.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt là “*phạt tù từ 02 năm đến 06 năm*”.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã

hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại, trước khi xảy ra hành vi đánh nhau gây thương tích người bị hại đã có những hành động không đúng đắn về mặt đạo đức với người thân của bị cáo, sau đó không những thấy ăn năn mà ngược lại còn có hành động đến tìm bị cáo để cãi nhau và chủ động đâm bị cáo trước điều này đã gây nên sự bức xúc và bức tức cho bị cáo. Quá trình giải quyết vụ án giữa bị cáo và người bị hại đã giải hòa với nhau, bị cáo được người bị hại và gia đình, chính quyền địa phương bảo lãnh xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Do vậy, xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa Tận bồi thường xong số tiền là 20.000.000đ, người bị hại không có thêm yêu cầu và đề nghị gì. Xét nội dung thỏa Tận giữa bị cáo và người bị hại không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với Lường Văn T đã có hành vi dùng tay không đâm một nhát vào trán của Lường Văn H, Lường Văn T1 có hành vi cầm 01 đoạn gậy tre vút một nhát vào lưng của Lường Văn T, các hành vi trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích nên Cơ quan Công an huyện Sông Mã đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lường Văn T và Lường Văn T1 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 con dao, 01 đoạn gậy tre, 01 đèn pin loại treo đầu là các đồ vật, tài sản sử dụng vào việc phạm tội và đã cũ hỏng không có giá trị sử dụng cần tịch T tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội: Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Lường Văn H 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/12/2020).

Giao bị cáo Lường Văn H cho UBND xã N, huyện S, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*" Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự . Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên*

*thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".*

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự  
Chấp nhận người bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa Tận bồi thường xong số tiền là 20.000.000đ.

**3.** Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch T tiêu hủy:

+ 01 đoạn gậy tre, có 04 đốt, dài 1,04m, đường kính đoạn gốc và đoạn đầu là 2,1cm.

+ 01 con dao nhọn bằng K1 loại dài 34cm, phần lưỡi dao dài 23cm, rộng nhất 04cm, cán dao làm bằng nhựa màu đen, bên ngoài có một bao dao bằng gỗ màu xám đen, dài 26cm, rộng 06cm, một đầu bao dao được buộc một sợi dây dứa màu xám xanh và cuốn dây cao su mùa đen.

+ 01 chiếc đèn pin loại đeo vào đầu, màu xám, không rõ nhãn hiệu, phần dây đeo bằng dây cao su màu đen.

*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

**4.** Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/12/2020)/.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Nhung**